

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LM
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 19-9-2022

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LM, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Thanh Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trường

Bà Trương Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Diện - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Mạc Thị D, sinh năm: 1992 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực TH, phường BT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Huỳnh Văn D1, sinh năm: 1993 (vắng mặt và có yêu cầu xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực TH, phường BT, thị xã LM, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Mạc Thị D trình bày: Vào năm 2015 chị D và anh Huỳnh Văn D1 tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức lễ cưới, và đăng ký kết hôn tại UBND xã LB (nay là phường BT) vào ngày 15/4/2015, chung sống hạnh phúc đến tháng 7/2018 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên đã ly thân từ

hơn 05 tháng nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh D1.

Về con chung: Chị D và anh D1 có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc D2 (nữ), sinh ngày 01/01/2016 và cháu Huỳnh Hoàng B (nam), sinh ngày 15/01/2020. Hiện Ngọc D2 và Hoàng B đang sống với chị D, khi ly hôn chị D yêu cầu được nuôi 02 con chung, chưa yêu cầu anh D1 cấp dưỡng. Về tài sản chung: Có nhưng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Huỳnh Văn D1 trình bày: Anh D1 thống nhất lời trình bày của chị Mạc Thị D về thời gian kết hôn, việc đăng ký kết hôn. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng chị D không rõ ràng trong vấn đề tiền bạc, anh D1 đã nhiều lần nhắc nhở nhưng vẫn không thay đổi. Anh D1 vẫn còn thương vợ, con nên yêu cầu được đoàn tụ không đồng ý ly hôn. Về con chung: Có 02 con chung như chị D trình bày, nếu chị D yêu cầu nuôi 02 con chung thì anh D1 cũng đồng ý nhưng anh chưa cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Có nhưng tự thỏa thuận. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Mạc Thị D. Chị Mạc Thị D được ly hôn với anh Huỳnh Văn D1. Về con chung chị D được tiếp tục nuôi dưỡng Huỳnh Ngọc D2 và cháu Huỳnh Hoàng B, anh D1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết. Về nợ chung: Không có, không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục.

[1.1] Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, bị đơn có nơi cư trú trên địa bàn thị xã LM nên Tòa án nhân dân thị xã LM, tỉnh Hậu Giang giải quyết là đúng thẩm quyền theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tổ tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Huỳnh Văn D1 có yêu cầu xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Mạc Thị D và anh Huỳnh Văn D1 tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LB, huyện LM, tỉnh Hậu Giang vào ngày 15/4/2015 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét nguyên nhân yêu cầu ly hôn của chị Mạc Thị D, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên chị D yêu cầu được ly hôn với anh D1. Anh D1 không đồng ý ly hôn và có yêu cầu đoàn tụ gia đình vì anh còn thương vợ. Xét thấy, quá trình chung sống chị D và anh D1 không tìm được tiếng nói chung, mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng. Tại phiên tòa, chị D cho rằng mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị D cương quyết yêu cầu ly hôn không đồng ý đoàn tụ gia đình theo yêu cầu của anh D1. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mạc Thị D.

[2.3] Về con chung: Chị D và anh D1 có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc D2 (nữ), sinh ngày 01/01/2016 và Huỳnh Hoàng B (nam) sinh ngày 15/01/2020, hiện nay đang sống chung với chị D nên chị D yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và được anh D1 đồng ý. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của con chung nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao Huỳnh Ngọc D2 và Huỳnh Hoàng B cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Mạc Thị D chưa yêu cầu anh Huỳnh Văn D1 cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét. Anh Huỳnh Văn D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[2.4] Về tài sản chung: Chị D và anh D1 tự thỏa thuận chưa yêu cầu giải quyết nên chưa xem xét.

[2.5] Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Mạc Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Mạc Thị D.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Mạc Thị D và anh Huỳnh Văn D1 được ly hôn.

3. Về con chung: Chị Mạc Thị D được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Huỳnh Ngọc D2 (giới tính: nữ), sinh ngày 01/01/2016 và Huỳnh Hoàng B (giới tính: nam), sinh ngày 15/01/2020. Anh Huỳnh Văn D1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Huỳnh Văn D1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

4. Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

5. Về nợ chung: Các đương sự khai không có nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

6. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Mạc Thị D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo lai thu số 0004288, lập ngày 20 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã LM, tỉnh Hậu Giang. Chị D đã nộp xong án phí.

7. Nguyên đơn Mạc Thị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn Huỳnh Văn D1 có quyền kháng cáo

bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã LM;
- Chi cục THADS thị xã LM;
- UBND xã LB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Thanh Quyền